

TP. HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“**Công ty**”) ngày 15 tháng 06 năm 2023; và
- Căn cứ Biên bản họp Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số 2.17./2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2022.

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2022.

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Điều 4. Thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2023 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: tỷ VND

Nội dung	Kế hoạch năm 2023
Doanh thu thuần (Net revenue)	90.000 – 100.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT - Pre MI)	4.000 – 5.000

Điều 5. Thông qua phương án chia cổ tức năm 2022 của Công ty như sau:

Mức chia cổ tức năm 2022 bằng tiền với tỷ lệ chi trả 8% (800 đồng/cổ phiếu) đã được tạm ứng cho cổ đông theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 263/2022/NQ-HĐQT ngày 20 tháng 06 năm 2022 và Quyết định của Tổng Giám Đốc số 264/2022/QĐ-TGD ngày 20 tháng 06 năm 2022.

- Tổng số tiền chi trả: 1.138.979.826.400 đồng.
- Ngày thanh toán: 13/7/2022.

Điều 6. Thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2023 từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty. Phê duyệt việc ủy quyền cho Hội Đồng Quản Trị, tùy thuộc vào kết quả kinh doanh, kế hoạch kinh doanh và đảm bảo tối ưu hóa dòng tiền, được toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc tạm ứng cổ tức năm 2023, bao gồm việc có hoặc không có thực hiện tạm ứng cổ tức, mức tạm ứng cổ tức, thời gian, phương thức chi trả và các vấn đề khác liên quan đến tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

Điều 7. Thông qua việc chọn một trong các công ty kiểm toán dưới đây là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023 của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng kiểm toán với một trong các công ty đó:

- Công ty TNHH KPMG;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam); và
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Điều 8. Thông qua việc miễn nhiệm tư cách thành viên Hội đồng Quản trị của Ông Ji Han Yoo do từ nhiệm.

Điều 9. Thông qua việc bầu bổ sung Bà Chae Rhan Chun làm thành viên Hội đồng Quản trị cho thời hạn còn lại của nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Điều 10. Thông qua thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty trong năm 2023 là: 0 VNĐ và kế hoạch ngân sách cho chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, bao gồm cả các ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có), trong năm 2023 là không quá 5 tỷ VNĐ.

Điều 11. Thông qua phương án phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) như sau:

1. Phương án phát hành:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong Tập đoàn Masan nhằm ghi nhận đóng góp của người lao động cho Công ty, các công ty con và công ty liên kết trong năm qua.
- Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành: số tiền thu được từ việc phát hành sẽ được sử dụng để tăng vốn điều lệ, phục vụ cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty.
- Loại cổ phần phát hành: cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Thời điểm phát hành dự kiến: giao cho Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm phát hành cổ phần ESOP sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

- Phương thức phát hành: phát hành trực tiếp cho người lao động của Công ty, các công ty con và các công ty liên kết.
 - Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: tối đa 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.
 - Giá phát hành: giá phát hành cổ phần theo chương trình ESOP bằng mệnh giá mỗi cổ phần, tức bằng 10.000 đồng/cổ phần.
 - Đối tượng phát hành: là nhân viên của Công ty, các công ty con và các công ty liên kết được quyền tham gia phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phê duyệt theo mục 5 dưới đây.
 - Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết: trong trường hợp người lao động không thực hiện quyền mua hoặc không mua hết số lượng cổ phần được quyền mua, giao cho Hội đồng Quản trị và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định phát hành số cổ phần chưa được mua này cho người lao động khác trong danh sách ban đầu với cùng mức giá phát hành.
 - Hạn chế chuyển nhượng: toàn bộ số lượng cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
 3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ về mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
 4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
 5. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc:
 - ban hành quy chế phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động;
 - quyết định tổng số lượng cổ phần phát hành phù hợp phương án phát hành và quy định của pháp luật; tiêu chuẩn người lao động, danh sách người lao động được tham gia chương trình; số lượng cổ phiếu phát hành cho từng người lao động và thời gian thực hiện;
 - xử lý số cổ phần không phân phối hết phù hợp với phương án phát hành;
 - thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
 - sửa đổi Điều lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành;
 - thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung số cổ phần thực tế phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
 - bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan; và

- quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc thấy là cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Điều 12. Thông qua phương án chào bán cổ phần mới và sử dụng vốn của Công ty như sau:

Thông qua việc Công ty chào bán cổ phần mới với loại cổ phần chào bán là cổ phần phổ thông và/hoặc cổ phần ưu đãi cổ tức, với tổng số lượng cổ phần phát hành dự kiến tối đa 10% tổng số cổ phần đang lưu hành vào thời điểm chào bán. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc lựa chọn loại cổ phần chào bán phù hợp với phương án chào bán từng loại và tùy thuộc vào nhu cầu và tình hình sử dụng vốn của Công ty và điều kiện thị trường thuận lợi nhất.

12.1. Phương án chào bán cổ phần phổ thông:

1. Phương án chào bán

- (i) Phương thức chào bán: chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- (ii) Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:
(i) phục vụ cho các mục đích chung, nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty; và/hoặc (ii) đầu tư góp vốn vào các công ty con; và/hoặc (iii) nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh của Công ty; và/hoặc (iv) tối ưu hóa bảng cân đối kế toán của Công ty; và/hoặc (v) cho các hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp; và/hoặc (vi) tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty con; và/hoặc (vii) tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả của Công ty.
- (iii) Loại cổ phần chào bán: cổ phần phổ thông.
- (iv) Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- (v) Số lần chào bán: một lần hoặc nhiều lần.
- (vi) Thời điểm chào bán: dự kiến trong năm 2023 hoặc cho đến trước Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- (vii) Giá chào bán và nguyên tắc xác định giá chào bán: giá chào bán không thấp hơn giá trị sổ sách một cổ phần theo báo cáo tài chính năm hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định giá chào bán cụ thể.
- (viii) Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được chào bán: (1) đối với nhà đầu tư chiến lược: là các tổ chức trong nước và nước ngoài có năng lực về tài chính hoặc trình độ công nghệ hỗ trợ sự phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty và các công ty con trong Tập đoàn; (2) đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cụ thể.
- (ix) Số lượng nhà đầu tư: cổ phần được chào bán cho không quá 99 nhà đầu tư chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

1101.00.17.171

- (x) Số lượng cổ phần chào bán: dự kiến tối đa 10% tổng số cổ phần đang lưu hành vào thời điểm chào bán. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tổng số lượng cổ phần chào bán cụ thể và số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- (xi) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
2. Các cổ đông đồng ý sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua đối với số cổ phần mới được phát hành theo phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn nêu trên theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần phổ thông mà từng cổ đông đang sở hữu.
3. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.
4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.
5. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị của Công Ty (và phê duyệt việc Hội đồng Quản trị uỷ quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc):
- (i) quyết định thời điểm chào bán, phương án chào bán, số lần chào bán, giá chào bán, phương án sử dụng vốn chi tiết và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán;
- (ii) bổ sung hoặc sửa đổi phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
- (iii) thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật;
- (iv) thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- (v) xác định hoặc ủy quyền cho công ty chứng khoán xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
- (vi) quyết định nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được chào bán, số lượng cổ phần cụ thể được chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
- (vii) quyết định xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phù hợp với phương án phát hành;
- (viii) đàm phán và quyết định các điều kiện, điều khoản, các giao dịch cụ thể của việc phát hành cổ phần mới và ký kết, thực hiện các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu có liên quan;
- (ix) sửa đổi Điều lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành;

- (x) thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh cho số lượng cổ phần mới thực tế được phát hành;
- (xi) thực hiện các nội dung ủy quyền khác được nêu tại phương án phát hành; và
- (xii) quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc thực hiện phương án chào bán cổ phần mới.

12.2. Phương án chào bán cổ phần ưu đãi cổ tức:

1. Phương án chào bán

- (i) Phương thức chào bán: chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
- (ii) Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán: (i) phục vụ cho các mục đích chung, nhu cầu hoạt động kinh doanh và bổ sung vốn lưu động của Công ty; và/hoặc (ii) đầu tư góp vốn vào các công ty con; và/hoặc (iii) nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh của Công ty; và/hoặc (iv) tối ưu hóa bảng cân đối kế toán của Công ty; và/hoặc (v) cho các hoạt động mua bán sáp nhập doanh nghiệp; và/hoặc (vi) tăng tỷ lệ sở hữu tại các công ty con; và/hoặc (vii) tạo cơ sở cho việc phát triển bền vững, an toàn và hiệu quả của Công ty.
- (iii) Loại cổ phần chào bán: cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi thành cổ phần phổ thông ("**Cổ phần Ưu đãi**").
- (iv) Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.
- (v) Số lần chào bán: một lần hoặc nhiều lần.
- (vi) Thời điểm chào bán: dự kiến trong năm 2023 hoặc cho đến trước Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- (vii) Giá chào bán và nguyên tắc xác định giá chào bán: giá chào bán không thấp hơn giá trị sổ sách một cổ phần theo báo cáo tài chính năm hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất của Công ty. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định giá chào bán cụ thể.
- (viii) Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư được chào bán: (1) đối với nhà đầu tư chiến lược: là các tổ chức trong nước và nước ngoài có năng lực về tài chính hoặc trình độ công nghệ hỗ trợ sự phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty và các công ty con trong Tập đoàn, (2) đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp: là các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp cụ thể.
- (ix) Số lượng nhà đầu tư: cổ phần được chào bán cho không quá 99 nhà đầu tư chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

- (x) Số lượng cổ phần chào bán: dự kiến tối đa 10% tổng số cổ phần đang lưu hành vào thời điểm chào bán. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tổng số lượng cổ phần chào bán cụ thể và số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- (xi) Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- (xii) Cổ tức của Cổ phần Ưu đãi:
- Mức cổ tức cố định của mỗi Cổ phần Ưu đãi là 0% trong vòng 5 năm đầu tiên kể từ ngày phát hành;
 - Kể từ sau năm thứ 6 trở đi, mức cổ tức cố định của mỗi Cổ phần Ưu đãi lên đến 10%/năm. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ chia cổ tức cố định cụ thể và thời điểm thanh toán;
 - Ngoài cổ tức cố định, mỗi Cổ phần Ưu đãi sẽ được nhận cổ tức với mức bằng với cổ tức chia cho mỗi cổ phần phổ thông (nếu có);
 - Cổ tức cố định của mỗi Cổ phần Ưu đãi sẽ bị hủy bỏ sau khi Cổ phần Ưu đãi đó được chuyển đổi thành cổ phần phổ thông.
- (xiii) Quyền biểu quyết: Cổ phần Ưu đãi không có quyền biểu quyết.
- (xiv) Quyền chuyển đổi:
- Quyền chuyển đổi: Mỗi Cổ phần Ưu đãi được phép chuyển đổi thành một cổ phần phổ thông tại bất kỳ thời điểm nào sau ngày phát hành trên cơ sở yêu cầu của cổ đông sở hữu Cổ phần Ưu đãi và theo quyết định của Hội đồng Quản trị.
 - Tỷ lệ chuyển đổi: 1:1
- (xv) Quyền mua lại Cổ phần Ưu đãi của Công ty:
- Công ty có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ Cổ phần Ưu đãi tại bất kỳ thời điểm nào sau thời điểm tròn 1 năm kể từ ngày phát hành với giá mua lại một Cổ phần Ưu đãi không thấp hơn giá phát hành trên một Cổ phần Ưu đãi và không cao hơn 300.000 VNĐ một Cổ phần Ưu đãi (“Giá mua lại”). Giá mua lại sẽ được điều chỉnh cho các khoản chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và các khoản phân phối bằng cổ phiếu mà Công ty đã trả cũng như các sự kiện gộp hay chia tách cổ phiếu, chi trả cổ tức bằng tiền và các sự kiện tương tự. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định việc mua lại, mức giá mua lại cụ thể, thời điểm mua lại và các vấn đề khác liên quan đến việc mua lại theo nguyên tắc như trên.
 - Trong trường hợp Công ty mua lại Cổ phần Ưu đãi, phê duyệt việc:
 - ✓ giảm vốn điều lệ Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng Cổ phần Ưu đãi thực tế mua lại;

- ✓ sửa đổi Điều lệ Công ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế mua lại và sửa đổi những điều khoản tương ứng với việc mua lại cổ phần Ưu đãi Cổ tức.

2. Các cổ đông đồng ý sẽ không thực hiện quyền ưu tiên mua đối với số cổ phần mới được phát hành theo phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn nêu trên theo tỷ lệ tương ứng với số cổ phần phổ thông mà từng cổ đông đang sở hữu.
3. Sau khi phát hành thành công Cổ phần Ưu đãi, thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành.
4. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công Ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành và sửa đổi khoản 3, Điều 5 của Điều lệ Công ty như sau: “3. *Cổ phần của Công ty bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi cổ tức. Quyền và nghĩa vụ của cổ phần phổ thông được quy định theo Điều 11 của Điều lệ này*”.
5. Thông qua việc đăng ký chứng khoán cho số lượng Cổ phần Ưu đãi thực tế được phát hành với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam.
6. Thông qua việc chuyển đổi Cổ phần Ưu đãi thành cổ phần phổ thông. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phương án chuyển đổi và các vấn đề khác liên quan đến việc chuyển đổi Cổ phần Ưu đãi thành cổ phần phổ thông theo các nguyên tắc được thông qua theo Nghị quyết này và theo quy định pháp luật và thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển đổi Cổ phần Ưu đãi thành cổ phần phổ thông với cơ quan đăng ký doanh nghiệp, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Cổ phần Ưu đãi với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
7. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị của Công ty (và phê duyệt việc Hội đồng Quản trị uỷ quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc):
 - (i) quyết định thời điểm chào bán, phương án chào bán, số lần chào bán, giá chào bán, phương án sử dụng vốn chi tiết và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán;
 - (ii) bổ sung hoặc sửa đổi phương án chào bán cổ phần và sử dụng vốn theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan;
 - (iii) thông qua hồ sơ đăng ký chào bán Cổ phần Ưu đãi cho nhà đầu tư;
 - (iv) thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
 - (v) xác định hoặc ủy quyền cho công ty chứng khoán xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
 - (vi) quyết định nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được chào bán, số lượng cổ phần và giá phát hành cụ thể được chào bán cho từng nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
 - (vii) quyết định xử lý số cổ phiếu không phân phối hết phù hợp với phương án phát hành;

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- (viii) đàm phán và quyết định các điều kiện, điều khoản, các giao dịch cụ thể của việc phát hành cổ phần mới và ký kết, thực hiện các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu có liên quan;
- (ix) sửa đổi Điều lệ ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế được phát hành;
- (x) thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký tăng vốn điều lệ với cơ quan đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cho số lượng Cổ phần Ưu đãi thực tế phát hành và cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Cổ phần Ưu đãi;
- (xi) quyết định phương án chuyển đổi và các vấn đề khác liên quan đến việc chuyển đổi Cổ phần Ưu đãi thành cổ phần phổ thông theo các nguyên tắc được thông qua theo Nghị quyết này và quy định pháp luật;
- (xii) thực hiện các thủ tục cần thiết để chuyển đổi Cổ phần Ưu đãi thành cổ phần phổ thông với cơ quan đăng ký doanh nghiệp, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cho số lượng cổ phần phổ thông được chuyển đổi từ Cổ phần Ưu đãi với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- (xiii) quyết định việc mua lại, mức giá mua lại cụ thể, thời điểm mua lại và các vấn đề khác có liên quan đến việc mua lại Cổ phần Ưu đãi theo các nguyên tắc được thông qua theo Nghị quyết này và quy định pháp luật và thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn tất giao dịch mua lại;
- (xiv) thực hiện các nội dung ủy quyền khác được nêu tại phương án phát hành; và
- (xv) quyết định những vấn đề khác và thực hiện những công việc khác mà Hội đồng Quản trị thấy là cần thiết liên quan đến việc thực hiện phương án chào bán cổ phần mới.

Điều 13. Thông qua việc niêm yết trái phiếu phát hành ra công chúng trong năm 2023 và đăng ký giao dịch tập trung đối với trái phiếu riêng lẻ:

1. Thông qua việc niêm yết các trái phiếu phát hành ra công chúng của Công ty phát hành trong năm 2023 và cho đến trước Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 trên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam phù hợp với các quy định hiện hành.
2. Thông qua việc đăng ký giao dịch tập trung đối với các trái phiếu riêng lẻ của Công ty tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Việt Nam và/hoặc (các) công ty con của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam phù hợp với các quy định hiện hành.
3. Giao Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết liên quan đến việc đăng ký niêm yết, đăng ký giao dịch tập trung các trái phiếu này.

Điều 14. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi ra thị trường quốc tế và phương án phát hành cổ phiếu để chuyển đổi trái phiếu và tăng vốn điều lệ theo Tờ trình Phương Án Phát Hành Trái Phiếu Chuyển Đổi Ra Thị Trường Quốc Tế của Hội đồng Quản trị đệ trình tại Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023.

Điều 15. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 16. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T.M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

